

V/v: - CBTT thời gian, địa điểm tổ chức

ĐHĐCĐ 2022

- CBTT tài liệu ĐHĐCĐ 2022

Hải Phòng, ngày 03 tháng 06 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Lilama 69-2**

2. Mã chứng khoán: **L62**

3. Địa chỉ: Số 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

4. Điện thoại: 02253.525 195 Fax: 02253.824 562

5. Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Trần Thị Hương** – Kế toán trưởng Công ty

6. Nội dung của thông tin công bố: Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức chính thức như sau:

- Thời gian thực hiện: **8h30' (Thứ bảy) ngày 25/06/2022.**

- Địa điểm thực hiện: **Tại Hội trường (tầng 4) Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Hồng Bàng, địa chỉ: Đường 5 mới Phường Sở Dầu – quận Hồng Bàng – TP. Hải Phòng – Việt Nam.**

- Nội dung họp:

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Báo cáo hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

+ Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021.

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

+ Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022.

+ Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty

+ Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

+ Thông qua sửa đổi điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

- Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên 2022 bao gồm:

+ Thông báo mời họp

+ Chương trình Đại hội

+ Mẫu giấy xác nhận tham dự họp

+ Mẫu giấy ủy quyền tham dự họp

+ Quy chế tổ chức Đại hội

+ Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Báo cáo hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

+ Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

+ Báo cáo tóm tắt Tài chính đã kiểm toán năm 2021.

+ Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

+ Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022.

+ Tờ trình đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty



- + Tờ trình Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.
- + Tờ trình Thông qua sửa đổi điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- + Thông báo Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát.

7. Địa chỉ Website đăng tải: <http://www.lilama69-2.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CBTT

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Thị Hương





CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Trụ sở chính : 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Nhà máy : Km 35, quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng
Tel : +84.225.3525195 Fax : +84.225.3824562
Email : info@lilama69-2.com.vn Web : www.lilama69-2.com.vn



Số: 45./L62 - 2022

Hải Phòng, ngày 02 tháng 06 năm 2022

THƯ MỜI Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông - Công ty cổ phần Lilama 69-2 (mã chứng khoán L62)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2 trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các thông tin sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội: 8^h30 (Thứ bảy) ngày 25/06/2022

2. Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường (tầng 4) Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Hồng Bàng, địa chỉ: Đường 5 mới Phường Sở Dầu - quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng – Việt Nam.

3. Chương trình nghị sự và tài liệu đại hội:

Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại Website Công ty: <http://www.lilama69-2.com.vn>

4. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Lilama 69-2 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 20/05/2022.

Trường hợp Quý cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự (theo mẫu đính kèm), người nhận ủy quyền không ủy quyền lại cho người thứ ba.

Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự và gửi lại cho Công ty trước 16^h, thứ tư ngày 22/06/2022 trực tiếp tại Công ty, qua đường bưu điện, E-mail hoặc Fax tại địa chỉ:

Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Số 26 phố Tân Viên - P. Thượng Lý - Q. Hồng Bàng - TP. Hải Phòng – Việt Nam

Fax: 84-225.3824.562 E-mail: hieunt@lilama69-2.com.vn

Mr Nguyễn Trung Hiếu - số điện thoại: 0774557934

Quý cổ đông khi đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản chính giấy CCCD/CMND/Hộ chiếu (đã đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – VSD), Thư mời họp và Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký hợp lệ của Người ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền).

Đối với cổ đông là tổ chức, đề nghị Người đại diện mang theo Bản sao chứng thực Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng minh nhân dân, Thư mời họp và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trường hợp Người tham dự không phải là Đại diện pháp luật của tổ chức đó).

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

Ghi chú: Tài liệu đính kèm

- Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2022
- Mẫu giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền



LILAMA 69-2

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
LILAMA 69-2 Co.

Địa chỉ: 26 Phố Tân Viên - Thượng Lý - Hồng Bàng - TP Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 3525.195 - 3824.984 Fax: (84-225) 3824.562
E-mail: info@lilama69-2.com.vn Website: www.lilama69-2.com.vn



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Thời gian: 8^h30' ngày 25 tháng 06 năm 2022.

Địa điểm: Hội trường (tầng 4) Trung tâm chính trị quận Hồng Bàng, địa chỉ: Đường 5 mới, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Thời gian	Nội dung chi tiết	
7 ^h 45' - 8 ^h 30'	<p>Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022</p> <p>Đăng ký tham dự đại hội; Phát tài liệu và phiếu biểu quyết.</p>	
8 ^h 30'	<p>Khai mạc đại hội và giới thiệu Đại biểu</p> <p>Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông</p> <p>Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn chủ tịch</p> <p>Giới thiệu thư ký đại hội, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu</p> <p>Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022</p> <p>Thông qua chương trình Đại hội</p>	
<p>Phần 1 :</p> <p>Các báo cáo, tờ trình và biểu quyết</p> <p>8^h50'</p>	<p>Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng hoạt động 2022</p> <p>Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022</p> <p>Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2021, Kế hoạch hoạt động 2022</p> <p>Tờ trình:</p> <p><i>Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận 2021</i></p> <p><i>Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022</i></p> <p><i>Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022</i></p> <p><i>Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát</i></p> <p><i>Thông qua sửa đổi Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát</i></p> <p>Thảo luận về các báo cáo và các tờ trình</p> <p>Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và các thành viên liên quan trả lời kiến nghị của cổ đông</p> <p>Biểu quyết nội dung các báo cáo, tờ trình</p>	
	<p>Phần 2</p> <p>Bầu cử</p> <p>10^h30'</p>	<p>Thông qua quy chế Bầu cử</p> <p>Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát</p> <p>Đại hội nghỉ giải lao</p>
	11 ^h 30'	<p>Báo cáo kết quả bầu cử</p> <p>Thành viên BKS mới ra mắt đại hội</p> <p>Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội</p>
	11 ^h 40'	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội

Hải Phòng, ngày 25 tháng 06 năm 2022

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây được gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (20/05/2022) có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải trình Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế chứng minh nhân thân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, **Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử**



có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Lilama 69-2 (L62).

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết:

Giá trị Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

4. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Thư ký Đại hội.

6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội; tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Công ty cổ phần Lilama 69-2 bổ nhiệm, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế chứng minh nhân thân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ tổ chức phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các ủy viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử, thu Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử sau khi Đại hội bỏ phiếu; tiến hành tổng hợp kết quả biểu quyết, bầu cử sau khi các cổ đông/người được ủy quyền hoàn tất việc biểu quyết, bầu cử; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa và Ban thư ký

1. Ban Chủ tọa gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội; Ban chủ tọa là người chủ trì Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Ban chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Ban Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên, có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập dự Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào hội trường nơi tổ chức Đại hội phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong hội trường nơi tổ chức Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

2. Phương thức biểu quyết:

- Phương thức giơ “**Thẻ biểu quyết**”: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung: Bầu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội, ... trừ các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

- Phương thức nộp “**Phiếu biểu quyết**”: mỗi cổ đông và đại diện cổ đông được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn, sau đó ký và ghi rõ họ tên nộp vào hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phương thức này được dùng để thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của L62, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (tờ trình, báo cáo) hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến*.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... vào phiếu biểu quyết khi không được Chủ tọa yêu cầu.

+ Không đánh dấu hoặc đánh dấu từ hai ô trở lên cho mỗi nội dung lấy ý kiến biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có dấu treo của L62; bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn hoặc không có

chữ ký của đại biểu tham dự, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết có 1 phần nội dung biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của L62, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của đại biểu tham dự; không đánh dấu hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Điều 13. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, các vấn đề phát sinh tại đại hội, tỷ lệ cụ thể theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản họp Đại hội được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi Biên bản họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của L62.

Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của L62.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết;

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Quy chế này gồm 6 chương, 16 điều, được trình bày tại Phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 25 tháng 06 năm 2022 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **L62.001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần biểu quyết: 100.000 cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: L62.001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: 100.000 cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Tán thành	Không Tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD - Đầu tư năm 2021, Kế hoạch năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho cán bộ quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS của Ông Nguyễn Trung Hiếu và bầu bổ sung 01 thành viên BKS	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Thông qua sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty CP Lilama 69-2	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Thông qua sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ Công ty CP Lilama 69-2	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 11: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 12: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 25 tháng 06 năm 2022

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Địa chỉ: Số 26 Phố Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Nhà máy: Km35 Quốc lộ 10, Xã Quốc Tuấn, H. An Lão, TP. Hải Phòng
Tel: (84-225) 3525.195 - 3824.984 Fax: (84-225) 3824.562
Email: info@lilama69-2.com.vn Website: lilama69-2.com.vn



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-2



Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2

Tên cá nhân/Tổ chức:

Là cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 69-2 (Mã CK: L62), sở hữu: cổ phần L62

Địa chỉ:

Số CMND/Hộ Chiếu/CCCD/ĐKKD cấp ngày/...../..... tại

Điện thoại: Fax Email.....

Căn cứ Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2, nay tôi xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN/TỔ CHỨC CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY

Tên cá nhân/tổ chức:

Số CMND/Hộ Chiếu/CCCD/ĐKKD cấp ngày/...../.....

tại

3. HOẶC ỦY QUYỀN CHO

- Ông Vũ Kế Chương – Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Xuân Trường – Thành viên HĐQT
- Bà Lê Thị Minh – Thành viên HĐQT
- Ông Trương Đức Thành – Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Xuân Dũng – Thành viên HĐQT

4. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết với các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2.

Giấy Ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi công việc được hoàn tất.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Lilama 69-2.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đề nghị quý vị cổ đông đánh dấu (x) vào ô tương ứng: Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
NHIỆM KỶ IV (2019 – 2024)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử, và bầu thành viên Ban kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) Công ty cổ phần Lilama 69-2 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng cho tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Lilama 69-2 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ tại ngày chốt danh sách họp đại hội đồng cổ đông (20/5/2022).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-2:

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu bầu cử BKS, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu bầu tương ứng được sử dụng để bầu cử

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỶ IV(2019-2024)

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 được bầu bổ sung là 01 thành viên,

2. Thành viên BKS phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên BKS theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2 và theo Quy chế này, cụ thể như sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS.

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS gồm:

- a) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (01 bản gốc, theo mẫu); Biên bản họp nhóm cổ đông;
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (01 bản gốc, theo mẫu);
- c) Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- d) Bản sao hợp lệ bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- e) Các văn bản chứng minh ứng cử viên đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế, quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ)

2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên BKS phải gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-2 chậm nhất đến 16h00, thứ 3, ngày 21/6/2022 theo địa chỉ

Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Số 26 phố Tân Viên - P. Thượng Lý - Q. Hồng Bàng - TP. Hải Phòng.

Mr Nguyễn Trung Hiếu - Số điện thoại: **0774557934**

Fax: **84-225.3824.562** E-mail: hieunt@lilama69-2.com.vn

Nếu hồ sơ là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc hoặc bản sao y hợp lệ khi đăng ký tham dự trước cuộc họp.

3. Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và thành viên BKS của Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ IV(2019-2024) báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-2 trước khi tiến hành bầu cử.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV(2019-2024)

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của BKS. Cụ thể như sau:

- Bầu Kiểm soát viên

Tổng số phiếu biểu quyết = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết X Số thành viên được bầu của BKS

3. Cổ đông có thể sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một vài ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu)

Điều 6. Phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ phát hành, trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết.

- Mỗi đại biểu tham dự đại hội sau khi kiểm tra tư cách cổ đông sẽ được Ban tổ chức phát 01 phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức

2. Cách ghi phiếu bầu

Mỗi đại biểu được phát 01 phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;

- Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu “X” vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng, số phiếu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng
- Cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu tại ô “ Số phiếu bầu”
- Khi đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ điều kiện sau đây:

- Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu treo của tổ chức phát hành, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Phiếu bầu cho ứng viên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu)

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu:

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu treo của tổ chức phát hành, tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng bút chì
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của đại biểu
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong hòm phiếu
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng viên nào
- Không ký và ghi rõ họ tên trên phiếu bầu
- Phiếu vi phạm các quy định tại quy chế này

Điều 7. Bổ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu tuyên bố và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại khu vực tổ chức Đại hội ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 8. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với Kiểm soát viên của Ban kiểm soát: Người trúng cử Kiểm soát viên của Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b) Thành phần Ban kiểm phiếu;

c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e) Kết quả bầu cử;

f) Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 10. Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quy chế này gồm 4 chương, 11 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-2 thông qua ngày 25 tháng 06 năm 2022 và có hiệu lực kể từ khi thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tổng kết hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lilama 69-2

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo qui định của Pháp luật và điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2, thay mặt HĐQT Tôi xin báo cáo trước Đại hội về hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và định hướng nhiệm vụ năm 2022.

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**I. Về quản trị Công ty:**

Thực hiện luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2 và Nghị quyết số 86/ ĐHĐCĐ L62-2021 ngày 26/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. HĐQT đã chỉ đạo mọi mặt hoạt động của công ty đảm bảo đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty, đảm bảo các hoạt động của công ty tuân thủ các qui định của pháp luật.

HĐQT đã thường xuyên giám sát kiểm tra và đánh giá tình hình để có những chỉ đạo kịp thời trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Trong năm 2021 HĐQT họp 16 phiên trong đó 4 phiên họp tập trung và 12 phiên lấy ý kiến, các nội dung chính bao gồm:

- Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện công khai minh bạch thông tin theo quy định.
- Thực hiện việc thoái vốn khỏi công ty con – Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2.
- Phê duyệt và giám sát việc đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng các qui định hiện hành, đảm bảo thiết thực phục vụ sản xuất kinh doanh và tiết kiệm.

Nhân sự thành viên HĐQT trong năm 2021:



STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Chủ tịch HĐQT	
2	Trần Xuân Trường	Thành viên HĐQT	
3	Lê Thị Minh	Thành viên HĐQT	
4	Vũ Xuân Dũng	Thành viên HĐQT	
5	Trương Đức Thành	Thành viên HĐQT	

II. Về Kết quả chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách các lĩnh vực cụ thể, các thành viên HĐQT được phân công phụ trách dùng bộ máy điều hành của công ty để thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2021 công ty đạt được các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% hoàn thành 2021
1	Doanh thu	Tỷ	350	201,48	57,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	0,2	-3,07	-1.538,6%
3	Đầu tư xây dựng cơ bản <i>(Toàn bộ là các Dự án năm trước chuyển sang)</i>	Tỷ	6,14	0,395	6,4%
4	Cổ tức	%	0%	0%	

Thưa các quý vị cổ đông!

Như quý vị đã biết mức độ ảnh hưởng trầm trọng của dịch bệnh Covid-19 trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, việc đầu tư, mở rộng sản xuất gần như đứng yên làm giảm sút nguồn công việc và đẩy tình trạng thất nghiệp tăng cao.

Trước tình hình khó khăn chung, mặc dù nhà nước đã có rất nhiều chính sách hỗ trợ từ giảm thuế giá trị gia tăng, gia hạn thời gian nộp thuế, giãn nợ tại các ngân hàng, hỗ trợ trực tiếp cho người lao động,... Công ty CP Lilama 69-2 không nằm ngoài vòng xoay đó dẫn tới tình trạng không hoàn thành kế hoạch đặt ra và là năm đầu tiên lợi nhuận bị âm.

Về đầu tư xây dựng cơ bản: năm 2021 công ty không lập kế hoạch đầu tư mới, giá trị các dự án từ các năm trước chuyển sang là 6,14 tỷ. Do tình hình tài chính không thuận lợi nên Công ty chỉ triển khai nốt phần cải tại nhà phun hạt mài với số tiền là 395 triệu đồng.

Về đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: Năm 2019 Công ty CP Lilama 69-2 đã thực hiện góp vốn vào Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2 (Lilama 69-2 MS) với số tiền góp là 1,02 tỷ đồng, tương đương 51% vốn điều lệ của Lilama 69-2 MS.

Đến tháng 10 năm 2021 căn cứ vào tình hình tài chính phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh, Công ty đã thoái toàn bộ vốn tại công ty Lilama 69-2 MS, số tiền thu về là 1,02 tỷ đồng. Như vậy Lilama 69-2 MS không còn là công ty con của Công ty CP Lilama 69-2.

Về tổng quỹ lương, thù lao năm 2021: thực hiện kế hoạch năm về lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành, ban kiểm soát. Tổng chi cho năm 2021 là: **1.703.330.000** đồng.

Trong đó:

- + Tổng tiền lương cho cán bộ quản lý điều hành : 1.388.500.000 đồng
- + Tổng quỹ thù lao Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT : 104.850.000 đồng
- + Tổng quỹ lương, thù lao Ban kiểm soát : 209.980.000 đồng

Cụ thể thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

Đ/v: VNĐ

TT	Nội dung	Số lượng người	Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021		Thực hiện năm 2021
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			194.400.000	104.850.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	36.000.000	180.000.000	101.250.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	14.400.000	14.400.000	3.600.000
II	BAN KIỂM SOÁT			233.280.000	209.980.000
1	Lương của Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao Thành viên BKS	2	26.640.000	53.280.000	29.980.000
Tổng cộng				427.680.000	314.830.000

Xét thấy công ty chưa vượt qua được giai đoạn khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đồng ý chỉ nhận 56% mức thù lao được đại hội năm 2021 phê duyệt.

III. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2021 HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều được quản trị và tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông, các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

Cụ thể: Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với cổ đông, với Nhà nước, với đối tác và với người lao động; giám sát hoạt động của Tổng giám đốc trong việc báo cáo định kỳ hay đột xuất đối với các yêu cầu của tổ chức, cá nhân có quyền và trách nhiệm theo qui định của Pháp luật và Điều lệ; giám sát Tổng giám đốc trong việc sử dụng các nguồn lực của công ty đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các nhiệm vụ phát sinh trong quá trình SXKD thuộc thẩm quyền, HĐQT đã ra các Nghị quyết, chủ trương để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

PHẦN 2: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022 mở đầu với đợt bùng phát mạnh dịch bệnh Covid-19 tại tất cả các tỉnh thành, sau đó là xung đột giữa Nga và Ukraina từ tháng 2 đã làm tình hình bất ổn càng tăng cao, giá cả đầu vào các mặt hàng đều tăng mạnh, làm giá thành sản xuất nên cao trong khi một số hợp đồng các Chủ đầu tư đều yêu cầu ký giá cố định hoặc trọn gói vì họ đều muốn đẩy rủi ro về phía nhà thầu.

Trong tình hình việc làm còn căng thẳng và cạnh tranh khốc liệt, Ban điều hành và HĐQT căn cứ vào một số dự án đã ký kết từ trước và có khả năng triển khai trong năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch năm 2022 trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và các tờ trình với một số tiêu chí chính sau:

- Doanh thu : 350 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế : 200 triệu
- Đầu tư : thực hiện tiếp các dự án còn lại của các năm trước chuyển sang nếu hạng mục nào thật sự cần thiết (5,68 tỷ).
- Cổ tức : 0%
- Mức lương của cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp được xác định dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh,
- Mức lương và thù lao của cán bộ không chuyên trách, cụ thể:

Cụ thể kế hoạch chi trả cho HĐQT và BKS năm 2022: 480.000.000 đồng bao gồm:

+ Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị	: 300.000.000 đồng
+ Thù lao thành viên HĐQT (05 thành viên)	: 0 đồng
+ Lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	: 180.000.000 đồng
+ Thù lao thành viên BKS (02 Thành viên)	: 0 đồng

Tồn tại hiện nay: vốn điều lệ nhỏ, cổ phiếu trên sàn chứng khoán tính thanh khoản rất thấp, hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào nguồn tài chính cho vay của các tổ chức tín dụng. Đơn giá ký kết hợp đồng kinh tế cạnh tranh trong khi giá thành đầu vào có nhiều biến động.

Thuận lợi: Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và người lao động của Công ty đoàn kết, cùng vượt khó quyết tâm thực hiện nghiêm túc kế hoạch SXKD năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua với các giải pháp:

1. Định hướng tiếp thị và mở rộng thị trường. tăng khả năng tìm kiếm việc làm với đơn giá khả quan;
2. Giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, tiếp tục rà soát các quy chế cần thiết cho công tác quản lý công ty phù hợp với các quy định mới của pháp luật;
3. Tăng cường công tác giám sát tài chính, đầu tư tại công ty;
4. Hội đồng quản trị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, điều lệ của Công ty và các Nghị quyết – Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.
5. Tăng cường công tác quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Kính thưa Đại hội!

Với sự ủng hộ của các Quý vị cổ đông, sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, các giải pháp điều hành của Ban lãnh đạo cùng với sự nhất trí, đoàn kết của tập thể CBCNV, mặc dù vẫn còn vô vàn khó khăn Công ty đặt mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2022.

Thay mặt công ty tôi xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để cùng xây dựng Công ty cổ phần Lilama 69-2 trên con đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần LILAMA 69-2**

Năm 2021, đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu với những biến thể mới, cản trở đà phục hồi của kinh tế thế giới. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ ở mức 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua.

Giữa bộn bề khó khăn chung của nền kinh tế và các thiếu thốn riêng về việc làm, nhân lực, Công ty cổ phần Lilama 69-2 trải qua một năm khó khăn nhất từ khi lên sàn chứng khoán đến nay.

Thưa các quý vị cổ đông, tại Đại hội này thay mặt Ban điều hành, tôi xin trình bày các nội dung sau:

PHẦN 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

Thực hiện nghị quyết số: 86/ĐHĐCĐ L62-2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã triển khai thi công trên một số công trình như: cáp treo Hương Bình, chế tạo thiết bị cho GE, Tenova, gia công và lắp đặt phòng cháy chữa cháy và một số hạng mục cho KCN Shinec, Nhà xưởng Shimizu, BW, lắp đặt tuabin gió tại KCN Deep C và Bạch Long Vỹ,...

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm qua chịu nhiều tác động từ bên ngoài cũng như nội tại của đơn vị, điển hình như:

- Dịch bệnh Covid-19 bùng nổ và kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng tới công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, cũng như việc di chuyển máy móc phương tiện, mua bán vật tư và huy động nhân lực.

- Nguồn nhân lực hiện nay vừa thiếu, vừa yếu, hiện đang thiếu hụt nghiêm trọng công nhân lành nghề, cán bộ quản lý và kỹ sư kỹ thuật có trình độ, kinh nghiệm, tư duy quản lý. Để đáp ứng kịp thời tiến độ và yêu cầu công việc, giải pháp trước mắt đang phải huy động lực lượng lao động thuê ngoài.

- Bên cạnh đó nguồn vốn của công ty thấp (vốn điều lệ 82,9 tỷ) nên nguồn lực tài chính chủ yếu dựa vào nguồn vốn tín dụng từ các tổ chức, dẫn tới chi phí tài chính chiếm tỷ trọng lớn trên doanh thu, là một yếu tố chính giảm lợi nhuận của công ty.

Hiện nay còn tồn tại vài món nợ xấu từ các năm trước, công ty vẫn đang theo làm thủ tục phá sản của Xi măng Bắc Giang, kiện đòi tiền tại công trình Nậm Đông III.

Trải qua một năm khó khăn với công ty, thể hiện qua kết quả cụ thể:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2021	Thực hiện (TH) 2021	% TH so với KH 2021	Thực hiện 2020
1	Doanh thu	350	201,5	57.6%	313
2	Lợi nhuận trước thuế	0,2	-3,07		0,8
3	Chia cổ tức dự kiến	0%	0%		0%
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	6,1	0,395	6,4%	4,5

Năm 2021 là năm đầu tiên công ty bị lỗ kể từ khi chuyển sang mô hình hoạt động công ty cổ phần.

Ban điều hành sẽ nỗ lực hơn nữa trong năm 2022 để đưa Công ty về quỹ đạo phát triển, khắc phục, bù đắp phần bị thâm hụt năm 2021.

2. Tình hình đầu tư.

a. Trong năm 2021 kế hoạch đầu tư là **6,1** tỷ đồng, bao gồm toàn bộ là các dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm trước sang.

b. Thực hiện đầu tư: nhận định năm 2021 là năm có nhiều khó khăn nên công ty không xây dựng kế hoạch đầu tư. Tại hạng mục sửa chữa, cải tạo nhà phun hạt mài còn dở dang năm 2020 chuyển sang, công ty hoàn thiện nốt phần cửa và nền với giá trị thực hiện là 395 triệu đồng.

Tổng giá trị thực hiện năm 2021 là: **0,395** tỷ đồng/6,1 tỷ đồng bằng 6,4% kế hoạch.

c. Kế hoạch đầu tư năm 2022:

- Căn cứ vào tình hình tài chính và thực tế SXKD cũng như yêu cầu định hướng thị trường, công ty không bổ sung kế hoạch đầu tư mới năm 2022 mà sẽ thực hiện các hạng mục còn lại của năm trước nếu xét thấy cần thiết với giá trị còn lại của dự án chuyển tiếp là: 5,68 tỷ đồng.

- Các hạng mục còn lại tùy vào nhu cầu thực tế, ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt hoặc chuyển đổi cho phù hợp.

3. Tình hình tài chính và công tác quản lý tài chính.

- Tính đến ngày 31/12/2021 công ty không còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp. Cụ thể: tháng 10 năm 2021 công ty đã thoái toàn bộ số vốn 1.020.000.000 đồng tại công ty con - Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2.

- Những năm gần đây tài sản cố định của công ty nhìn chung không thay đổi, giá trị thực giảm theo thời gian sử dụng nên công tác tài chính với các tổ chức tín dụng cũng hạn chế phần nào.

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán bao gồm: hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,031 (năm 2020 là 1,032); hệ số thanh toán nhanh là 0,612 (năm 2020 là 0,581).

- Hệ số nợ/tổng tài sản là 0,82, tương đương 2020.

- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là -0,029 (năm 2020 là 0,0057); hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần là -0,015 (năm 2020 là 0,0019).

4. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương.

a. Công tác cán bộ.

- Miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân đối với Phó Tổng giám đốc Nguyễn Quang Vinh.

- Miễn nhiệm và chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân đối với 01 Phó phòng Tổ chức nhân sự; 01 Phó phòng Quản lý dự án; miễn nhiệm 01 phó phòng vật tư thiết bị.

b. Công tác nhân lực và đào tạo.

- Hiện số lao động đã bị giảm quá 50% so với thời điểm trước khi có dịch bệnh.

- Căn cứ vào nhu cầu công việc tại từng thời điểm, công ty đang tiến hành thuê thầu phụ hoặc lao động thời vụ để kịp thời phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Để kịp thời cập nhật các chế độ chính sách của nhà nước công ty cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ chính sách bảo hiểm xã hội, thuế, hải quan do các cơ quan chuyên môn tổ chức

- Thực hiện theo quy định về phòng cháy chữa cháy, công ty đã đào tạo, huấn luyện cấp chứng nhận nghiệp vụ PCCC: 9 người, huấn luyện nghiệp vụ PCCC theo qui định: 100 người

c. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Toàn thể CBCNV được tham gia các loại BHXH, BHYT, BHTN và bảo hiểm 24/24.

- Thu nhập bình quân CNCNV là 9,2 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS, các người điều hành doanh nghiệp khác được Công ty chi trả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả SXKD, cụ thể như sau:

- Tổng chi lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2021 là: 1.703.330.000 đồng.

+ Lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát.

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Chủ tịch HĐQT	36	20,25	
2	Trương Đức Thành	Ủy viên HĐQT	36	20,25	
3	Trần Xuân Trường	Ủy viên HĐQT	36	20,25	
4	Lê Thị Minh	Ủy viên HĐQT	36	20,25	
5	Vũ Xuân Dũng	Ủy viên HĐQT	36	20,25	
6	Phùng Phương Linh	Trưởng BKS	180	180	
7	Vũ Thị Ngà	Thành viên BKS	26,64	14,99	
8	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên BKS	26,64	14,99	
10	Thư ký HĐQT		14,4	3,6	
Tổng cộng			427,68	314,83	

Xét thấy những khó khăn của công ty, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận hết thù lao theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

+ Lương Ban điều hành:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Tổng giám đốc	267	267	
2	Lương cán bộ quản lý khác	PTGD, KTT	1.345,8	1.121,5	
Tổng cộng			1.612,8	1.388,5	

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

Trải qua 3 năm bệnh dịch hoành hành cùng với sự xung đột Nga - Ukraina, nền kinh tế nói chung vẫn còn nhiều khó khăn trở ngại, lạm phát đã hiện hữu, chi phí sản xuất kinh doanh tăng mạnh.

Bên cạnh đó là chính sách “Zero Covid” của Trung Quốc với các biện pháp kiểm soát dịch nghiêm ngặt có thể gây căng thẳng cho nền kinh tế, ảnh hưởng tới các chuỗi cung ứng, qua đó tác động việc cung ứng sắt thép và một số sản phẩm là đầu vào khác của quá trình sản xuất của công ty.

Từ tình hình thực tế của thị trường và những khó khăn riêng của Công ty còn tồn tại của năm 2021, công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông với các tiêu chí chính như sau:

1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Chi chú
Doanh thu	Tỷ đồng	350	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,2	
Cổ tức	%	0	
Lương BQ người/tháng	Triệu đồng	9,5	
Đầu tư xây dựng cơ bản, (Toàn bộ từ các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang 2022)	Tỷ đồng	5,68	

2. Về công tác tổ chức, lao động tiền lương

a. Tuyển dụng

Dựa vào tình hình dịch chuyển của lao động giữa các ngành nghề trong những năm qua và biến động về số xin chấm dứt hợp đồng, công ty dự kiến số lượng cần tuyển dụng bổ sung thêm khoảng 90 người, trong đó:

- Công nhân kỹ thuật các nghề : 85 người
- Cán bộ kỹ thuật (kỹ sư hoặc tương đương) : 5 người

b. Đào tạo

- Tổ chức cho các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý điều hành sản xuất để nâng cao

năng lực điều hành hoạt động của Công ty. Các nghiệp vụ như: quản trị, nghiệp vụ thuê, lao động, tiền lương, nghiệp vụ kê khai hải quan, lập hồ sơ thầu,... đáp ứng yêu cầu của công việc.

- Huấn luyện định kỳ và cấp chứng chỉ ATVSLĐ.
- Tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

d. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Thực hiện nghiêm các chế độ chính sách trong các lĩnh vực: tuyển dụng, sử dụng lao động, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động, thực hiện đúng đầy đủ các khoản chế độ Bảo hiểm xã hội, đảm bảo việc làm và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 9,5 triệu đồng/người/tháng.
- Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Về đầu tư

- Công ty sẽ chỉ đầu tư những hạng mục thật sự cần thiết phục vụ trực tiếp sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của khách hàng.

- Tùy thuộc vào tình hình thực tế, công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh danh mục thiết bị đầu tư cho phù hợp trong phạm vi dự án các năm trước chưa thực hiện.

4. Về tài chính

- Thực hiện tiết kiệm chi phí đặc biệt là nguyên vật liệu, quản lý chặt chẽ và hợp lý nhân công trong nhà máy và trên các công trình.

- Tăng cường công tác thu hồi vốn để đẩy nhanh vòng quay của vốn, từng bước giảm dần chi phí lãi vay, tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Tiếp tục theo các món đã đệ trình ra Tòa án để đòi nợ.

5. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV.

- Chỉ đạo các trường đơn vị công tác chăm lo đời sống, chỗ ăn ở của CBCNV tại các công trình Công ty đang thi công, tại nhà máy sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hỗ trợ chi phí di chuyển đi lại đối với người lao động tuyển dụng mới.

- Các CBCNV ốm đau được quan tâm thăm hỏi kịp thời nhằm động viên tinh thần và tạo mối quan hệ đoàn kết đối với người lao động.

6. Những biện pháp chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2022

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, nâng cao năng lực cạnh tranh, bám sát chủ đầu tư, các tổng thầu, chào giá hợp lý để có thể ký kết hợp đồng làm tiền đề đảm bảo chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động tại các công trường đang thi công để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ban hành các quy trình quản lý để phục vụ công tác quản lý điều hành, tăng cường việc quản lý giám sát điều hành các đơn vị sản xuất trực tiếp, xây dựng cơ chế khoán sản phẩm đến các tổ đội và trực tiếp các cá nhân người lao động, làm động lực góp phần thúc đẩy nâng cao năng suất lao động.

- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn. Nâng cao hơn nữa ý thức của người lao động, đẩy mạnh thi đua sáng tạo, khuyến khích người lao động hăng say làm việc,

đóng góp sáng kiến, nâng cao năng suất lao động, tiếp tục nghiên cứu áp dụng chính sách tuyên dụng, lương, thưởng phù hợp để thu hút cán bộ, công nhân yêu nghề, có năng lực, trình độ tay nghề cao.

- Chú trọng hơn nữa việc xây dựng và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo phòng, ban Công ty trên tinh thần đề cao trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, không ngừng học tập nâng cao trình độ quản lý, điều hành.

Kính thưa Đại hội!

Trải qua năm 2021 là một năm khó khăn, đã làm bộc lộ ra một số điểm tồn tại, hạn chế cần khẩn trương khắc phục trong tổ chức sản xuất và định hướng thị trường.

Lãnh đạo công ty đã họp bàn và đưa ra các giải pháp cụ thể để khắc phục trong năm 2022.

Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 của Công ty, báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin cảm ơn Quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để Công ty cổ phần Lilama 69-2 quay lại con đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

T.M BAN ĐIỀU HÀNH

Tổng giám đốc



Vũ Kế Chương



Hải Phòng, ngày tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 - ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty CP Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26 tháng 06 năm 2021;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2022 của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2021

1.1 Nhân sự hiện tại của Ban kiểm soát gồm:

- + Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Bà Phùng Phương Linh
- + Thành viên chuyên trách: Bà Vũ Thị Ngà
- + Thành viên kiêm nhiệm: Ông Nguyễn Trung Hiếu

1.2 Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã họp 08 phiên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty, Ban điều hành. Cụ thể:

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý, 6 tháng và cả năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra tính phù hợp, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

- Kiểm tra hoạt động Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.

1.3 Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ được triệu tập, xem xét kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của Hội đồng Quản trị.

2. Lương, thù lao của Ban kiểm soát công ty

Theo kế hoạch được thông qua Đại hội cổ đông năm 2021:

- Trưởng Ban kiểm soát: 180.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS: 53.280.000 đồng/năm.

Thực hiện năm 2021:

- Trưởng Ban kiểm soát: 180.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS: 29.980.000 đồng/năm.

Tổng cộng lương và thù lao năm 2021 của Ban kiểm soát là: **209.980.000 đồng** (Hai trăm linh chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Nhìn chung, năm 2021 là một năm hết sức gian nan và thách thức đối với kinh tế thế giới và Việt Nam nói chung, đối với LILAMA 69-2 nói riêng.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực sự gồng mình trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông được cân bằng một cách hợp lý nhất có thể trong tình hình thực tế.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện tương đối nghiêm túc, thể hiện sự đồng lòng hợp sức giúp Công ty đi qua được giai đoạn cực kỳ khó khăn của nền kinh tế.

Ban kiểm soát luôn theo sát từng hoạt động của Công ty để hoàn thành chức năng giám sát của mình đồng thời cũng ghi nhận thấy sự nỗ lực tối đa của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong mọi mặt diễn hình như:

- Tích cực, chủ động trong chỉ đạo, linh hoạt trong điều hành nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ngay cả các giai đoạn giãn cách, dịch bệnh căng thẳng rất thiếu hụt về nhân lực, vật lực tại các công trình.

- Chú trọng tiết giảm tối đa đối với công tác đầu tư phát triển theo như kiến nghị của Ban kiểm soát từ kỳ Đại hội năm 2021 tránh đầu tư không hiệu quả trong giai đoạn khó khăn.

- Quan tâm sát sao đến việc thực hiện nghĩa vụ ngân sách phù hợp nhất trong khả năng có thể.

- Đồng thời, không ngừng nỗ lực đảm bảo công ăn việc làm và duy trì mức thu nhập bình quân cho người lao động. Rất cố gắng thực hiện chi trả thu nhập cho người lao động trong Công ty theo như đề xuất của Ban kiểm soát tại kỳ Đại hội năm 2021.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, công bố thông tin cho cổ đông

Trong năm, Hội đồng quản trị họp 16 phiên thường kỳ trong đó có 4 phiên tập trung và 12 phiên lấy ý kiến.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty được ban hành, Ban kiểm soát đã nhận đầy đủ.

Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

III. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty. Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	350	201,487	57,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,2	(3,077)	
3	Tỷ suất LN trước thuế/ Doanh thu	%	0,057		
4	Mức chia cổ tức (%)	%	0	0	

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2021.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2021	Đầu năm 2021
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	590.581	598.701
-	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	496.547	493.009
-	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	94.034	105.692
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	590.581	598.701
-	Nợ phải trả	Triệu đồng	484.510	489.022
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	106.070	109.678
3	Lãi cơ bản trên CP	Đồng/CP	(371)	74

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty và phù hợp với các quy định của chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và đã được công bố thông tin.

3. Công tác đầu tư năm 2021

a. Trong năm 2021 kế hoạch đầu tư là **6,14** tỷ đồng, bao gồm:

+ Dự án đầu tư chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang là: **6,14** tỷ đồng.

+ Dự án đầu tư nâng cao năng lực SX năm 2021 là: **0** tỷ đồng.

b. Thực hiện đầu tư trong năm 2021 là **395** triệu đồng

4. Công tác tăng vốn điều lệ Công ty

Năm 2021 Công ty không tiến hành hoạt động nào liên quan đến công tác tăng vốn điều lệ.

5. Việc thoái vốn khỏi Công ty con - Công ty CP dịch vụ sửa chữa LILAMA 69-2

Hoàn thành

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Năm 2021, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, giám sát các phòng ban chức năng của Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 06 năm 2021 đến nay, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị và khiếu nại nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo công ty.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, giải pháp tăng cường tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, tích cực và tập trung đối với công tác thu hồi vốn, tăng vòng quay vốn là rất quan trọng. Tuy nhiên, việc nâng cao hơn nữa năng lực quản trị Công ty nói chung và quản trị tài chính nói riêng như: giảm chi phí lãi vay ngân hàng, đảm bảo dư nợ vay ở mức phù hợp, khắc phục tình trạng công nợ phải thu khó đòi, xử lý quyết liệt với tiền tạm ứng các cá nhân, ... cần phải được ưu tiên hàng đầu.

Đối với các dự án đầu tư XDCB vẫn cần cân trọng nhằm hạn chế tới mức thấp nhất các hạng mục đầu tư kém hiệu quả và tình trạng xây dựng dở dang kéo dài.

Cần nhắc đề xuất của Ban kiểm soát từ kỳ Đại hội năm 2021, Ban lãnh đạo Công ty đã rất quan tâm chú ý đến lịch chi trả tiền lương cho Người lao động trong Công ty, đề nghị phát huy hơn nữa để sẵn sàng nhân lực cho các Dự án đã đang và sẽ ký kết Hợp đồng. Điều này là then chốt trong việc phục hồi lại hoạt động SXKD trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng với tiến độ thi công các công trình ngay sau khi ký kết.

Ban kiểm soát vẫn bảo vệ quan điểm đề xuất khuyến khích Công ty quan tâm hơn đến việc thay đổi, cập nhật các thông tin trên website Công ty giúp các đối tác, chủ đầu tư và các cổ đông có thể tiếp cận thông tin của Công ty được trực quan, sinh động, cuốn hút hơn đặc biệt trong giai đoạn khó khăn của nền kinh tế nhưng khoa học công nghệ lại vẫn có sự phát triển rất tốt trong tình hình hiện tại.

VI. NHIỆM VỤ NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội Đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2022.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao nhất, không ngừng nâng cao hơn nữa lợi ích chính đáng của các Cổ đông. Từng bước cùng Công ty vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động SXKD và đủ công ăn việc làm cho người lao động.

Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Cổ đông.

Kính thưa Đại hội, trong năm 2021, Ban kiểm soát đã nỗ lực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Đại Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2021 cũng như đề ra nhiệm vụ năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu:VT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Phùng Phương Linh

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Hội đồng quản trị xin báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Số dư tại ngày 31/12/2021
I. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	590.581.368.918
1. Tài sản ngắn hạn	496.547.090.391
2. Tài sản dài hạn	94.034.278.527
II. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	590.581.368.918
1. Nợ phải trả	484.510.688.696
a. Nợ ngắn hạn	481.431.671.932
b. Nợ dài hạn	3.079.016.764
2. Vốn chủ sở hữu	106.070.680.222
a. Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000
b. Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273
c. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	23.187.342.459
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(135.554.510)
III. KẾT QUẢ KINH DOANH	
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	201.487.657.136
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.077.331.451)
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(3.077.331.451)

Trên đây là một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 (số liệu chi tiết mời quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tóm tắt Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 trong bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 mà chúng tôi đã gửi đến quý vị cổ đông).

Hội đồng quản trị trình báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Chương

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO
TÓM TẮT TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2021

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – CN phía Bắc.

Công ty Cổ phần Lilama 69-2 xin báo cáo tóm tắt tình hình tài chính như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ 31/12/2021	SỐ DƯ 31/12/2020
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	496.547.090.391	493.009.144.297
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	815.923.392	7.799.909.180
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	293.673.290.037	265.263.892.128
4.	Hàng tồn kho	201.925.545.575	219.476.580.635
5.	Tài sản ngắn hạn khác	132.331.387	468.762.354
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	94.034.278.527	105.692.251.176
1.	Các khoản phải thu dài hạn	2.487.974.965	2.516.064.507
2.	Tài sản cố định	81.256.629.087	92.060.329.941
3.	Bất động sản đầu tư		
4.	Tài sản dở dang dài hạn	5.250.043.801	4.670.186.713
5.	Đầu tư tài chính dài hạn		1.020.000.000
6.	Tài sản dài hạn khác	5.039.630.674	5.425.670.015
III.	TỔNG TÀI SẢN	590.581.368.918	598.701.395.473
IV.	NỢ PHẢI TRẢ	484.510.688.696	489.022.643.800
1.	Nợ ngắn hạn	481.431.671.932	478.961.434.743
2.	Nợ dài hạn	3.079.016.764	10.061.209.057
V.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	106.070.680.222	109.678.751.673
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	19.854.216.596	19.854.216.596
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.333.125.863	3.333.125.863
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(135.554.510)	3.472.516.941
VI.	TỔNG NGUỒN VỐN	590.581.368.918	598.701.395.473



B. KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	201.487.657.136	313.216.527.215
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	201.487.657.136	313.216.527.215
4	Giá vốn hàng bán	170.295.427.507	270.220.256.810
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	31.192.229.629	42.996.270.405
6	Doanh thu hoạt động tài chính	27.228.574	55.788.402
7	Chi phí tài chính	27.747.985.618	28.095.700.963
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.463.775.954	14.444.992.593
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(5.992.303.369)	511.365.251
11	Thu nhập khác	3.019.567.063	2.755.152.566
12	Chi phí khác	104.595.145	2.457.230.205
13	Lợi nhuận khác	2.914.971.918	297.922.361
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.077.331.451)	809.287.612
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành		196.915.787
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.077.331.451)	612.371.825
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(371)	74

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.
Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

Số: 52.../HĐQT L62-2022

Hà Phòng, ngày 25 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH**Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2021****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán:

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-135.554.510	
II	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2022	-135.554.510	

Do lợi nhuận năm 2021 bị âm nên theo Công ty không phân phối lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2****Đ. HỒNG BÀNG - TP. HÀ PHÒNG****Vũ Kế Chương**

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho các cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 năm 2022 thông qua Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và cán bộ quản lý, điều hành năm 2021 và phương án chi trả cho năm 2022 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý, điều hành năm 2021

Tổng số tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2021 là: 1.703.330.000 đồng, trong đó:

Đ/v: Đồng

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch 2021		Thực hiện 2021
			Tính cho 1 năm	Thành tiền	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			194.400.000	104.850.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	36.000.000	180.000.000	101.250.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	14.400.000	14.400.000	3.600.000
II	BAN KIỂM SOÁT			233.280.000	209.980.000
1	Lương Trưởng BKS	1	180.000.000	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao thành viên BKS	2	26.640.000	53.280.000	29.980.000
Tổng cộng				427.680.000	314.830.000

Tiền lương của Tổng giám đốc; 04 Phó TGD và Kế toán trưởng là: 1.388.500.000 đồng.



II. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2022:

- Phương án tiền lương của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị dự kiến mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2022. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch 2022	
			Tính cho 1 năm	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			0
1	Lương chủ tịch HĐQT	1	300.000.000	300.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT	4	0	0
3	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	0	0
II	BAN KIỂM SOÁT			180.000.000
1	Lương Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	0	0
Tổng cộng				480.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

TỜ TRÌNH**Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2***Căn cứ vào Luật doanh nghiệp.**Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.***I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán**

1. Nằm trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty, tập đoàn lớn.
3. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm.
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý.

II. Danh sách công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn, Công ty đã chọn được ra hồ sơ của các đơn vị kiểm toán sau:

- Công ty TNHH kiểm toán TTP;
- Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

III. Đề xuất

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn và hồ sơ của các đơn vị kiểm toán trên.

Căn cứ vào Tờ trình ngày 01/06/2022 của Ban kiểm soát công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, thương thảo và lựa chọn 1 trong các đơn vị kiểm toán nêu trên là đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Vũ Kế Chương

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Nguyễn Trung Hiếu và bầu bổ sung 01 thành viên BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Ông Nguyễn Trung Hiếu thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2019-2024 có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ mới được giao.

Căn cứ vào quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị trình việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Trung Hiếu và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2019-2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 25 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc: **Thông qua sửa đổi Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Quý cổ đông xem xét phê duyệt các tài liệu sau:

- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2 (bản dự thảo sửa đổi đính kèm)
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2 (bản dự thảo sửa đổi đính kèm)
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2 (bản đính kèm)
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 (bản đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2**

Đ. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

Vũ Kế Chương

THÔNG BÁO
Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2 sẽ tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 25/06/2022. Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

Theo Điều Lệ Công ty:

Điều 12: Quyền của Cổ đông.

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc bỏ phiếu từ xa;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty sau khi Công ty đã thanh toán chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;

i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên [5%] tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:

a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại các điều 25 và Điều 37 Điều lệ này;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;



c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

Tại mục 2, Điều 37: Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

“Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên”

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên ứng cử/đề cử người vào Ban kiểm soát, vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử (theo mẫu đính kèm) đến Công ty cổ phần Lilama 69-2 trước 16 giờ 00 ngày 21/06/2022 theo địa chỉ:

Văn Phòng - Công ty cổ phần Lilama 69-2

Số 26 phố Tân Viên - P. Thượng Lý - Q. Hồng Bàng - TP. Hải Phòng.

Fax: 84-31.3824.562

E-mail: hieunt@lilama69-2.com.vn



Nếu quá thời gian nêu trên, Công ty không nhận được đề cử/ứng cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không đề cử/ứng cử người tham gia Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ xem xét đề cử người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát.

Đính kèm Thông báo này là Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:

Đơn ứng cử, đề cử TV BKS

Mẫu SYLL

Trân trọng thông báo!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2
Vũ Kế Chương



Hải Phòng, ngày.....tháng..... năm 2022

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

Kính gửi: **Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Tôi tên là:.....

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:.....Email:.....

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại là cổ phần, tương ứng với: % vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu Ban Kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG CỬ VIÊN

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên

Hàì Phòng, ngày.....tháng..... năm 2022

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

Kính gửi: Công ty cổ phần Lilama 69-2

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2 (L62) gồm:

STT	Họ và tên CĐ	Số CMND/ ĐKKD	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi/ chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:.....

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/ Bà..... có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử: (trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử)

Ông (Bà):

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử Ban kiểm soát.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ĐỀ CỬ/ĐẠI DIỆN NHÓM ĐỀ CỬ**Hồ sơ kèm theo:**

- Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
- Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
- Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có đồng ủy quyền cho người khác đề cử)
- Bản sao hợp lệ CMT/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

Ảnh 3x4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
~~~~~

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên BKS)


1. Họ và tên: .....Giới tính: .....
2. Ngày sinh: .....tháng: ... năm: .....Nơi sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số CMND (Hộ chiếu):.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Địa chỉ liên lạc: .....
7. Điện thoại: .....
8. Trình độ văn hóa: ..... Trình độ chuyên môn: .....
9. Quá trình công tác (Từ năm 18 tuổi đến nay, làm gì, ở đâu):

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Trách nhiệm chính |
|-----------|--------------|---------|-------------------|
|           |              |         |                   |
|           |              |         |                   |
|           |              |         |                   |
|           |              |         |                   |
|           |              |         |                   |
|           |              |         |                   |

10. Chức vụ hiện nay đang nắm tại các công ty/tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty/tổ chức liên quan):

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

11. Trình độ học vấn

| Tên<br>trường                                                                     | Chuyên ngành đào<br>tạo, bồi dưỡng | Từ tháng, năm<br>- đến tháng,<br>năm | Hình<br>thức đào<br>tạo | Văn bằng,<br>chứng chỉ,<br>trình độ gì |
|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------|
|  |                                    | .../.....-<br>.../.....              |                         |                                        |
|                                                                                   |                                    | .../.....-<br>.../.....              |                         |                                        |
|                                                                                   |                                    | .../.....-<br>.../.....              |                         |                                        |
|                                                                                   |                                    | .../.....-<br>.../.....              |                         |                                        |

12. Có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu là Tổng giám đốc và người quản lý khác của L62;

- Có:

- Không:

13. Về quan hệ gia đình: (Bao gồm vợ; chồng; cha, mẹ ruột; cha, mẹ nuôi; con ruột; con nuôi; anh, chị, em ruột).

| Họ tên | Quan hệ | Ngày sinh | Địa chỉ |
|--------|---------|-----------|---------|
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |
|        |         |           |         |

14. Hành vi vi phạm pháp luật:

.....  
 .....  
 .....

15. Năng lực nổi bật:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý về các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo quy định của Công ty cổ phần Lilama 69-2 và các quy định của Pháp luật hiện hành;
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty cổ phần Lilama 69-2 nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát.

Tôi cam đoan những lời khai nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

**Xác nhận của tổ chức được đại diện.**

....., ngày tháng năm 2022

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)